

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *AB*/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày *29* tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm ngày 19/6/2016;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ các Công văn của Bộ Thông tin và Truyền thông: Số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015 về việc ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 1.0; Số 2384/BTTTT-THH ngày 28/7/2015 về việc hướng dẫn mẫu Đề cương Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ, mẫu Đề cương Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1398/TTr-STTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử (CQĐT) tỉnh Lai Châu, Phiên bản 1.0 với các nội dung chủ yếu sau:

I. Mục đích và phạm vi áp dụng:

1. Mục đích

Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu nhằm mục đích quy hoạch việc ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính của tỉnh Lai Châu, giúp cung cấp dịch vụ công tới người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, đơn giản, thuận lợi và tiết kiệm chi phí.

Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu là cơ sở khoa học giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả việc triển khai ứng dụng CNTT vào mọi hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước của tỉnh Lai Châu nhằm đạt được các mục tiêu chính sau:

- Tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) của các sở, ngành, địa phương; các Bộ, ngành nhằm tạo thuận lợi trong việc giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính công cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân bất kể trong hay ngoài giờ làm việc với mục tiêu chuyển từ Chính quyền quản lý sang chính quyền phục vụ;

- Tăng cường khả năng giám sát, đánh giá đầu tư; đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ, hạn chế trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai của cơ quan nhà nước;

- Nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng, triển khai các thành phần, hệ thống thông tin theo điều kiện thực tế;

- Đối với các dự án CNTT do cơ quan nhà nước làm chủ đầu tư, việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế thi công và triển khai thực hiện phải phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu;

- Đề xuất danh mục các chương trình/nhiệm vụ cần triển khai để cơ bản hoàn thành hệ thống CQĐT tỉnh Lai Châu vào năm 2020 (gồm nền tảng CQĐT, các ứng dụng và CSDL, hạ tầng CNTT, đào tạo) và lộ trình triển khai các dự án/nhiệm vụ này.

2. Phạm vi áp dụng:

Tài liệu này áp dụng cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu, gồm: Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan làm cơ sở triển khai hệ thống Chính quyền điện tử. Các cơ quan và tổ chức khác có thể tham khảo để triển khai ứng dụng CNTT của mình nhằm bảo đảm tính kết nối, liên thông và đồng bộ với hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

II. Định hướng xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh

1. Định hướng xây dựng Kiến trúc CQĐT

- Đẩy mạnh phát triển Chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, phù hợp với tầm nhìn định hướng của quốc gia về Chính phủ điện tử;

- Phát triển Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với việc tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm tích hợp dữ liệu, liên thông quy trình giữa các cơ quan, rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

- Từng bước số hóa các số liệu về dân cư, tài nguyên, doanh nghiệp, thủ tục hành chính, chỉ số kinh tế xã hội của tỉnh để phục vụ cho việc tổng hợp, báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giúp lãnh đạo tỉnh đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời, hiệu quả; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh trong việc thu hút đầu tư, phát triển kinh tế và cải cách hành chính của tỉnh.

2. Các nguyên tắc xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh

Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu phiên bản 1.0 được thiết kế dựa trên các nguyên tắc sau:

- Phù hợp với Khung Kiến trúc CPĐT Việt Nam và các văn bản hướng dẫn liên quan;

- Phù hợp với định hướng, mục tiêu triển khai ứng dụng CNTT của quốc gia và của tỉnh;

- Phù hợp với chiến lược, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Các ứng dụng CNTT cần được xây dựng hướng đến dùng chung, có tính sử dụng cao, chung một nền tảng tích hợp;

- Phù hợp với quy trình nghiệp vụ, thúc đẩy tái cấu trúc nghiệp vụ, hướng đến đơn giản hóa, hiệu quả, thống nhất và tường minh quy trình nghiệp vụ;

- Quản lý thông tin theo hướng tập trung, thống nhất, được liên thông, chia sẻ tối đa;

- Triển khai ứng dụng CNTT có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên triển khai trước các dịch vụ công có tính đơn giản, mức độ sử dụng cao;

- Không triển khai các nội dung trùng lặp với các HTTT/CSDLQG, các HTTT chuyên ngành mà cần kết nối, chia sẻ, sử dụng lại;

- Bảo đảm sự kết nối, liên thông giữa các HTTT/CSDL trong và ngoài tỉnh và các cơ quan liên quan khác;
- Các giải pháp bảo mật, an toàn, an ninh thông tin được triển khai ở mọi thành phần trong Kiến trúc theo nhu cầu và lộ trình phù hợp;
- Xem xét, áp dụng hiệu quả các công nghệ mới để triển khai các thành phần Kiến trúc;
- Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật về ứng dụng CNTT của quốc gia, chuyên ngành.

3. Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu

Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu được mô hình hóa dựa trên thiết kế kiến trúc phân lớp với nguyên tắc lắp sau cung cấp dịch vụ cho lớp trước, nhằm phân tích khái niệm phức tạp của kiến trúc chính quyền điện tử thành các lớp với chức năng, nhiệm vụ xác định, từ đó đưa ra thông tin đơn giản và dễ hiểu hơn, bao gồm: Người dùng/ Hệ thống ngoài (Actors); Kênh truy cập; Nhóm dịch vụ; Ứng dụng; Dữ liệu; Ứng dụng nền tảng; Hạ tầng; Cơ sở vật chất; Quản lý chỉ đạo.

Mô hình kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu *(có sơ đồ tại phụ lục đính kèm)*.

Kiến trúc trên bao gồm các thành phần sau:

a) Người dùng/Hệ thống ngoài:

- Người dùng bao gồm các đối tượng sử dụng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến thông qua hệ thống chính quyền điện tử bao gồm người dân; các doanh nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức;

- Hệ thống ngoài bao gồm các tổ chức thuộc Chính phủ, các Bộ, Ngân hàng và các hệ thống khác cùng tham gia hỗ trợ triển khai dịch vụ công trực tuyến. Các hệ thống ngoài này được tương tác thông qua nền tảng tích hợp (LGSP) của tỉnh Lai Châu.

b) Kênh truy cập: Kênh truy cập là các hình thức, phương tiện qua đó người sử dụng truy cập thông tin, dịch vụ mà CQNN cung cấp. Các kênh truy cập chính bao gồm: các trang thông tin điện tử/cổng thông tin điện tử, thư điện tử, điện thoại (cố định hoặc di động), máy fax, hoặc có thể đến trực tiếp các CQNN. Trong giai đoạn đầu, kênh truy cập chủ yếu là các trang thông tin điện tử và thư điện tử, sau đó mở rộng đến các hình thức khác như: Điện thoại di động (điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng) hoặc có thể đến trực tiếp gặp các cơ quan chính quyền.

c) Nhóm dịch vụ: Là những chức năng/nhóm chức năng dịch vụ chính tham gia vào cung cấp hỗ trợ triển khai dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến, nhóm dịch vụ bao gồm: Dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ quản lý chính quyền.

d) Ứng dụng nghiệp vụ:

- **Ứng dụng nghiệp vụ:** Gồm các nhóm ứng dụng cần thiết để hỗ trợ cho việc triển khai, quản lý điều hành dịch vụ công trực tuyến:

+ Nhóm ứng dụng Cổng thông tin điện tử: Là Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Trang thông tin điện tử thành phần nhằm cung cấp giao diện tương tác với người dân/doanh nghiệp (G2C/G2B), giao diện tương tác với cán bộ công chức (G2E). Cổng thông tin điện tử cũng là nơi cung cấp thông tin về dịch vụ công trực tuyến mức độ 1 và 2.

+ Nhóm ứng dụng nghiệp vụ dịch vụ công: Nhóm này gồm các ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp và việc xử lý nghiệp vụ theo các Nhóm thủ tục hành chính.

Mỗi ứng dụng nghiệp vụ dịch vụ công sẽ cung cấp các dịch vụ công trực tuyến giúp cho người dân/doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính theo nhóm thủ tục hành chính (G2C/G2B), đồng thời cho phép cán bộ công chức xử lý nghiệp vụ tương ứng với dịch vụ công (G2E). Ứng dụng nghiệp vụ dịch vụ công đồng thời cung cấp giao diện xử lý, giải quyết các thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức (G2E).

Nhóm ứng dụng này sẽ kết hợp với Nhóm ứng dụng Cổng thông tin điện tử để cung cấp các giao diện về dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp và xử lý nghiệp vụ cho CBCC.

- **Ứng dụng hỗ trợ chính quyền:**

+ Nhóm ứng dụng dùng chung: Nhằm triển khai một phần mềm dùng chung cho nhiều cơ quan để phục vụ cùng một mục đích quản lý, một số ứng dụng được đưa ra để tiết kiệm chi phí đầu tư, đào tạo, vận hành: Hệ thống một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông; trang/cổng thông tin điện tử; thư điện tử công vụ; quản lý cán bộ công chức, viên chức...

+ Nhóm ứng dụng chuyên ngành: Đây là nhóm các ứng dụng dùng riêng phục vụ mục đích quản lý của một số cơ quan, lĩnh vực riêng lẻ, phạm vi đối tượng sử dụng chỉ giới hạn cho một vài cơ quan, sở, ban, ngành hoặc huyện, xã: phần mềm quản lý khiếu nại tố cáo, quản lý bệnh viện, quản lý trường học...

+ Ứng dụng do Trung ương triển khai: Trong quá trình xây dựng các dịch vụ công mức độ cao, tỉnh sẽ tiến hành tích hợp dữ liệu với các hệ thống của Trung ương.

- Ứng dụng kỹ thuật dùng chung:

+ Ứng dụng kỹ thuật dùng chung gồm các nhóm ứng dụng: Bảo mật, quản lý tài nguyên, cung cấp thông tin, cộng tác, chia sẻ -tích hợp, vận hành hệ thống và hỗ trợ người dùng. Trong đó, các ứng dụng hỗ trợ người dùng có thể được tích hợp trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử, trên hạ tầng Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh.

+ Các ứng dụng trong các nhóm này được xác định trên nguyên tắc là các ứng dụng dùng chung trong toàn tỉnh, phục vụ tất cả các ngành, lĩnh vực của các địa phương và nằm ngoài nhóm ứng dụng dùng chung trong thành phần ứng dụng hỗ trợ chính quyền.

+ Các ứng dụng chia sẻ và tích hợp: Cung cấp khả năng tích hợp các ứng dụng và dịch vụ nói chung nhằm tạo ra các dịch vụ tích hợp nhưng không phá vỡ cấu trúc, gián đoạn hoạt động của các ứng dụng/dịch vụ đang hoạt động. Ứng dụng có thể kết nối, liên thông, tích hợp với các ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành Trung ương khi có yêu cầu; Cung cấp khả năng cho phép các hệ thống ứng dụng mới truy nhập vào các hệ thống ứng dụng có sẵn, nhằm tận dụng tối đa các nguồn lực đã đầu tư vào hệ thống và nền tảng có sẵn.

e) Cơ sở dữ liệu: Bao gồm các dữ liệu có cấu trúc (các CSDL...) và phi cấu trúc (tài liệu, nội dung văn bản) được lưu trữ, quản lý, và chia sẻ giữa các hệ thống ứng dụng trong các sở, ban, ngành, cơ quan hành chính cấp huyện, cấp xã ... và các hệ thống thuộc Chính phủ/các Bộ, ngân hàng...để cung cấp, triển khai dịch vụ công trực tuyến tốt hơn và hiệu quả hơn.

f) Hạ tầng kỹ thuật:

Bao gồm các công nghệ và tiêu chuẩn cho các phần mềm, phần mềm nền tảng, phần cứng để hỗ trợ và cho phép cung cấp, phát triển các thành phần ứng dụng dịch trong lớp Ứng dụng:

- Trang thiết bị người dùng cuối: Bao gồm máy tính cá nhân, máy tính xách tay, các thiết bị hỗ trợ cá nhân phục vụ công việc của các cán bộ, các trang thiết bị phục vụ việc truy cập thông tin, sử dụng dịch vụ của người dân và doanh nghiệp.

- Cơ sở hạ tầng mạng: Mạng diện rộng của tỉnh (WAN, MAN), mạng cung cấp nội bộ (LAN), mạng riêng ảo (VPN), kết nối internet;

- Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh, các phòng máy chủ của các cơ quan (các máy chủ, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ, cáp quang, nguồn điện, thiết bị làm mát, hệ thống quản lý khác); hệ thống an toàn thông tin và quản lý; hệ thống bảo mật; giám sát dịch vụ.

g) Cơ sở vật chất: Là cơ sở hạ tầng (phòng máy, trụ sở làm việc...) hỗ trợ cho việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến.

h) Quản lý chỉ đạo: Bao gồm công tác chỉ đạo, tổ chức, xây dựng các chính sách, các chuẩn, hướng dẫn, đào tạo, truyền thông để triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu.

IV. Tổ chức triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh

1. Lộ trình triển khai

Lộ trình xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu phân kỳ theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Giai đoạn 1 (2018-2019)

(1) Nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến, hệ thống Một cửa điện tử đảm bảo khả năng đáp ứng yêu cầu phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và tích hợp, liên thông giữa các hệ thống, hướng đến hình thành kênh giao tiếp hành chính duy nhất của chính quyền với người dân và doanh nghiệp;

(2) Nâng cấp phần mềm quản lý văn bản và điều hành đảm bảo liên thông văn bản 4 cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh;

(3) Triển khai nền tảng tích hợp và phát triển các ứng dụng nhằm xây dựng hệ thống CQĐT tỉnh theo kiến trúc đã được phê duyệt.

(4) Xây dựng một số hệ thống ứng dụng nghiệp vụ phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cho một số sở, ban, ngành; tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp;

(5) Xây dựng các dịch vụ nền tảng, các CSDL, Danh mục dùng chung (tập trung vào các hệ thống phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ của các lĩnh vực); các phần mềm lõi dùng chung đảm bảo tính liên thông nghiệp vụ;

(6) Triển khai cung cấp, ứng dụng chữ ký số, chứng thư số cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

(7) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức các cấp; đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT cho các cơ quan; xây dựng và phát triển đội ngũ lãnh đạo CNTT các cấp;

(8) Tuyên truyền, phổ biến về ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính công;

(9) Ban hành các chính sách để huy động các nguồn vốn đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT, các chính sách ưu tiên, thúc đẩy ứng dụng và phát

triển CNTT.

b) Giai đoạn 2 (2019-2020)

(1) Xây dựng các ứng dụng dùng chung:

- Quản lý kế toán - tài chính;
- Quản lý tài sản;
- Một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông;

- Xây dựng một số hệ thống ứng dụng nghiệp vụ phục vụ cung cấp DVCTT mức độ 3, 4 cho các sở, ban, ngành; tập trung ưu tiên các lĩnh vực: Đăng ký kinh doanh; Dân cư; Đất đai; Y tế; Giao thông vận tải; Xây dựng; Tư pháp;

- Hệ thống thông tin quản lý kiến trúc Chính quyền điện tử (EAMS);
- Quản lý cán bộ, công chức;
- Quản lý Thanh tra, khiếu nại, tố cáo.

(2) Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của tỉnh Lai Châu; Hệ thống thư điện tử; Nâng cấp, mở rộng hệ thống giao ban điện tử trực tuyến tại Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn;

(3) Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, hệ thống mạng kết nối đảm bảo an toàn thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu và các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh, đảm bảo sẵn sàng kết nối phục vụ công tác quản lý Nhà nước.

(2) Tập trung phát triển các dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 3 lên mức độ 4 cho các lĩnh vực thường xuyên có giao dịch;

- (3) Xây dựng hệ thống an toàn thông tin toàn tỉnh;
- (4) Trang bị cơ sở hạ tầng cho bộ phận hỗ trợ công dân, doanh nghiệp;
- (5) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số;
- (6) Đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức;
- (7) Nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT của cơ quan nhà nước;
- (8) Xây dựng kho dữ liệu tỉnh Lai Châu;
- (9) Kiểm tra, đánh giá, nâng cấp Kiến trúc CQĐT tỉnh.

c) Giai đoạn 3 từ sau năm 2020: Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và phát triển CQĐT.

2. Các giải pháp thực hiện:

a) Giải pháp về tài chính:

- Tăng cường chính sách ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển CNTT tại các cơ quan trong hệ thống chính trị. Quan tâm đầu tư kinh phí cho

việc hoàn thiện hệ thống pháp lý, chuẩn hoá thông tin, chuẩn hoá các chỉ số báo cáo, thống kê, các chế độ đảm bảo dữ liệu đầy đủ và chính xác phục vụ các hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT. Tập trung đầu tư cho một số dự án trọng điểm có tính đột phá và tạo nền móng cho hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển CNTT.

- Ngân sách địa phương; các nguồn đầu tư, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, nguồn các chương trình mục tiêu của Chính phủ.

b) Giải pháp về tổ chức triển khai:

- Việc tổ chức thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu được thống nhất từ cấp tỉnh đến các địa phương. Xây dựng quyết tâm chính trị cao trong hệ thống chính trị, thể chế hóa quyết tâm đó bằng các hành động cụ thể; xác định CNTT là lĩnh vực ưu tiên của tỉnh. Cán bộ công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo cần gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT;

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ ứng dụng CNTT là nội dung trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội...;

- Ban Chỉ đạo CNTT tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện việc thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử cấp tỉnh.

c) Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Bổ sung, kiện toàn, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị;

- Có chế độ đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực CNTT chất lượng cao phục vụ xây dựng và triển khai CQĐT tỉnh;

- Đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ, công chức về CNTT, đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo đội ngũ kỹ sư chuyên gia về CNTT.

d) Giải pháp về cơ chế, chính sách:

Xây dựng, ban hành các quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Quy trình giải quyết, xử lý thủ tục hành chính, liên thông điện tử giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tạo cơ sở pháp lý trong việc sử dụng, trao đổi, lưu trữ văn bản điện tử, vận hành các hệ thống thông tin;

Ban hành cơ chế chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thiện các quy định để người dân, doanh nghiệp thấy rõ hiệu quả khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

Ban hành cơ chế chính sách ưu đãi, khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển công nghệ thông tin;

Tăng cường công tác đánh giá chỉ số ứng dụng CNTT xây dựng chính

quyền điện tử, đưa chỉ số này thành một trong các tiêu chí để xét duyệt thi đua, khen thưởng các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về CNTT, tham mưu, đề xuất, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện triển khai Chính quyền điện tử theo đúng Kiến trúc và lộ trình thực hiện;

3. Duy trì và phát triển kiến trúc CQĐT tỉnh Lai Châu

Định kỳ cần thực hiện rà soát Kiến trúc Chính quyền điện tử về các nội dung: Tầm nhìn, mục tiêu và chiến lược của tỉnh đã được triển khai trong Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu phiên bản 1.0 để phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; định hướng phát triển chính quyền điện tử của Trung ương từng giai đoạn. Việc rà soát để đảm bảo: Kiến trúc CQĐT hiện tại phản ánh trạng thái hiện tại của cơ sở hạ tầng CNTT; Kiến trúc CQĐT phiên bản tiếp theo phản ánh chính xác tầm nhìn nghiệp vụ của tổ chức và những tiến bộ công nghệ phù hợp xây ra từ phiên bản trước; Kế hoạch, lộ trình phản ánh các ưu tiên của tổ chức, cơ quan và phù hợp với nguồn lực.

(Kèm theo nội dung chi tiết Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu, phiên bản 1.0)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm Sở Thông tin và Truyền thông

- Tổ chức công bố Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu để các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các nội dung của Kiến trúc thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách;

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu;

- Là đơn vị đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai áp dụng kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh trong việc tổ chức triển khai các hoạt động Chính quyền điện tử của tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng cơ chế, chính sách, quy định; các văn bản hướng dẫn, các tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu, trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Chủ trì, xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai các hoạt động ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin của tỉnh dựa trên Kiến trúc CQĐT tỉnh Lai Châu, phiên bản 1.0;

- Chủ trì xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp CQĐT tỉnh. Chủ trì việc triển khai tích hợp dịch vụ, ứng dụng đối với các hệ thống thông tin trong tỉnh;

- Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc đảm bảo thiết kế kỹ thuật các hệ thống thông tin của cơ quan, đơn vị đáp ứng các yêu cầu của Kiến trúc Chính quyền điện tử. Thẩm định, kiểm tra, đôn đốc việc tuân thủ theo Kiến trúc Chính quyền điện tử;

- Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử khi có các yêu cầu mới về nghiệp vụ, công nghệ phát sinh;

- Tổng hợp kết quả thực hiện và những vướng mắc trong quá trình triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

2. Sở Tài chính:

Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện, Dự án ứng dụng công nghệ thông tin được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự toán do đơn vị lập, khả năng cân đối của ngân sách địa phương tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu đã được phê duyệt;

Tham mưu bố trí kinh phí sự nghiệp ứng dụng CNTT và Cải cách hành chính để duy trì, vận hành và sử dụng hiệu quả các ứng dụng CNTT trong thành phần kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu;

Phối hợp với sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh giải pháp huy động các nguồn vốn khác ngoài ngân sách tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông cân đối ngân sách và lồng ghép các nguồn vốn đảm bảo đủ kinh phí thực hiện Kiến trúc theo đúng tiến độ đề ra;

Là đầu mối phối hợp với các ngành và địa phương xây dựng các chính sách huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước; chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tăng đầu tư cho phát triển công nghệ thông tin.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông thực hiện giám sát đảm bảo các nội dung đầu tư trong Kiến trúc đồng bộ, phù hợp với các quy chuẩn công nghệ hiện đại. Ưu tiên nguồn ngân sách khoa học công nghệ hàng năm để triển khai một số nhiệm vụ trong Kiến trúc chính quyền điện tử.

5. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các ngành xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho CBCCVN đảm bảo phù hợp với tình hình

triển khai ứng dụng CNTT của tỉnh; đảm bảo khả năng quản trị, vận hành và sử dụng có hiệu quả ứng dụng CNTT. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, địa phương hoàn thiện bộ máy nhân sự, xây dựng các quy trình tác nghiệp có liên quan đến thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp.

6. Các sở, ban, ngành:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu triển khai các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính, xây dựng và triển khai ứng dụng chuyên ngành, cơ sở dữ liệu chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả công tác, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo phù hợp với kiến trúc Chính quyền điện tử được duyệt. Định kỳ báo cáo việc triển khai dự án về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp chung; Bố trí cán bộ chuyên trách hoặc phụ trách CNTT theo chỉ đạo của tỉnh.

7. UBND các huyện, thành phố: Có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ ở cấp huyện và chủ động cân đối, bố trí kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin cho các dự án thuộc nhiệm vụ của ngân sách địa phương theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban QG về ứng dụng CNTT;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCD UD CNTT tỉnh Lai Châu;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo, TT TH-CB,
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, VX;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

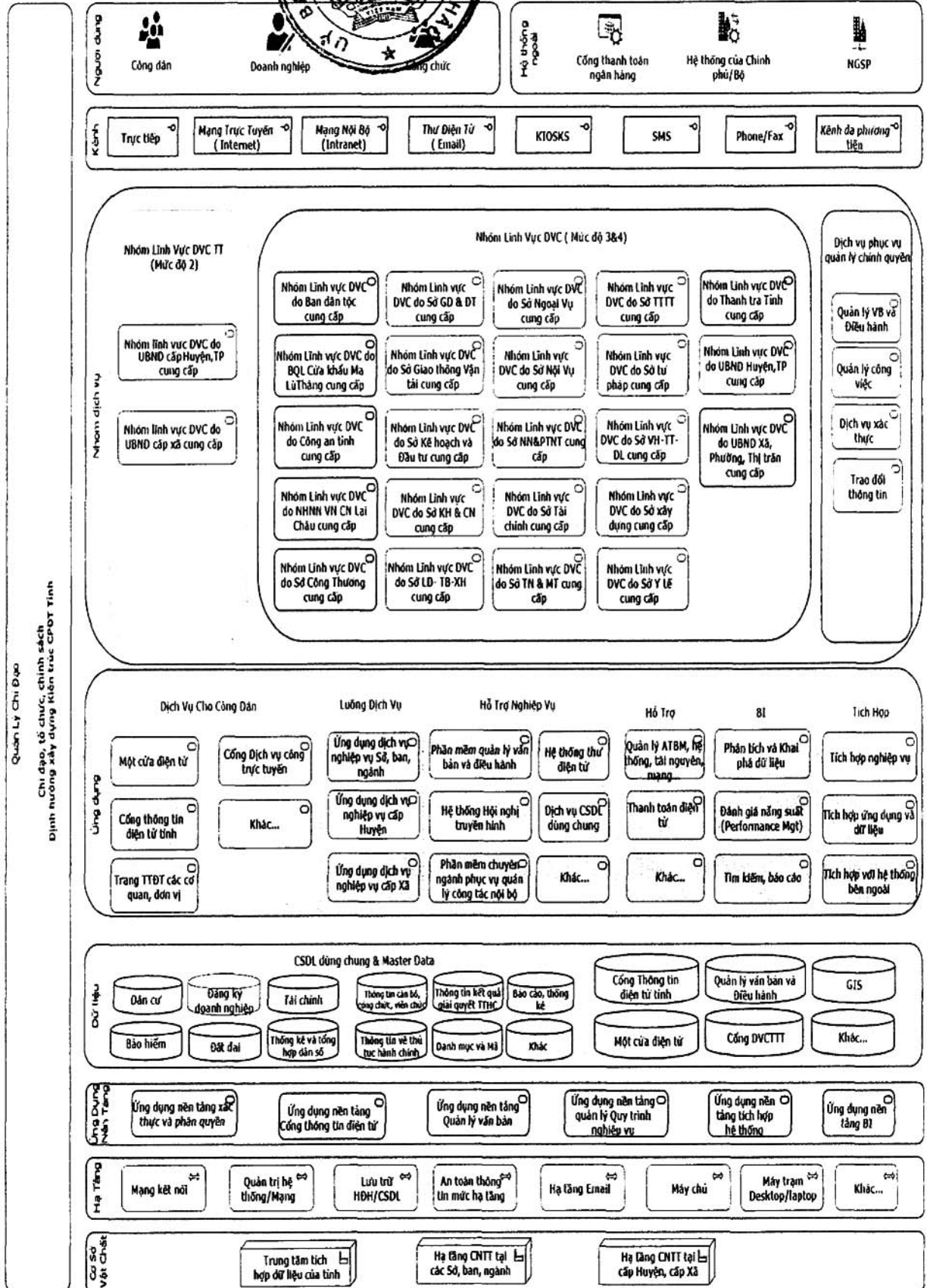


★ Tống Thanh Hải

PHỤ LỤC

Mô hình Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)



Quản Lý Chi Đạo
 Chỉ đạo, tổ chức, chính sách
 Định hướng xây dựng Kiến trúc Chính Phủ Tỉnh